| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH THẠNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1645/QĐST-HNGĐ | *Bình Thạnh, ngày 20 tháng 08 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 0490/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2023 về việc: "Ly hôn" giữa:

**Nguyên đơn**: **Bà Nguyễn Thị Xuân T**

Địa chỉ: 341 đường T, xã A, thành phố TA, tỉnh D.

**Bị đơn**: **Ông Trần Thanh N**

Địa chỉ: 323 đường B, phường H, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 12 tháng 08 năm 2024;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Xuân T và Ông Trần Thanh N.

Giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyển số 01/2008 đăng ký ngày 17/04/2008 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh G cấp cho Bà Nguyễn Thị Xuân T và Ông Trần Thanh N hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung : Ông bà có 02 con chung là Trần Nguyễn Thảo Ng sinh ngày 05/08/1992 và Trần Nguyễn Thảo L sinh ngày 22/6/1996. Hai con đã

trưởng thành.

-Về tài sản chung: Hai đương sự thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí DSST là 150.000 đồng, bà T thỏa thuận nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 58.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2022/0019661 ngày 15/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà T còn được hoàn trả 57.850.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- TAND Tp. HCM;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- UBND xã Đ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Sơn Thủy**